

## **CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ**

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh.

**1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Kosy**

- Mã chứng khoán: KOS
- Địa chỉ trụ sở chính: B6-BT5, khu đô thị mới Mỹ Đình 2, phường Mỹ Đình 2, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại: 024 37833660 Fax: 024 37833661
- Email: infor@kosy.vn

**2. Nội dung của thông tin công bố**

Giải trình liên quan đến Báo cáo tài chính hợp nhất Quý II/2024.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 30/07/2024 tại đường dẫn [https://kosy.vn/shareholder\\_category/cong-ty-co-phan-kosy/](https://kosy.vn/shareholder_category/cong-ty-co-phan-kosy/)

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

- Giải trình liên quan đến BCTC hợp nhất Quý II/2024.

**Đại diện tổ chức**  
**Người đại diện pháp luật**



**Nguyễn Việt Cường**

Số: 101.../2024/KOSY-TCKT  
(V/v: Giải trình chênh lệch chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế  
TNDN trên BCTC hợp nhất Quý II/2024)

Hà Nội, ngày 30 tháng 7 năm 2024

**Kính gửi:** - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Khoản 4.a Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất Quý II/2024 đã công bố, Công ty Cổ phần Kosy xin giải trình về chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II/2024 tăng so với Quý II/2023, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Quý II/2024	Quý II/2023	Chênh lệch	% (+/-) tăng/giảm
1	Doanh thu BH và CCDV	461.337.922.882	323.098.824.911	138.239.097.971	42,79%
2	Giá vốn hàng bán	402.059.766.098	298.598.347.719	103.461.418.379	34,65%
3	Doanh thu tài chính	2.178.444.979	41.988.793.293	(39.810.348.314)	-94,81%
4	Chi phí tài chính	34.201.142.733	47.555.278.853	(13.354.136.120)	-28,08%
5	Chi phí bán hàng	4.898.142.459	119.400.783	4.778.741.676	4002,27%
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.893.976.429	8.795.109.221	(901.132.792)	-10,25%
7	Lợi nhuận sau thuế TNDN	10.223.832.447	5.858.694.356	4.365.138.091	74,51%

Qua bảng số liệu tổng hợp như trên, lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp Quý II/2024 tăng so với Quý II/2023 do nguyên nhân sau:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ Quý II/2024 tăng 42,79% tương ứng số tiền 138.239.097.971 đồng, Giá vốn hàng bán Quý II/2024 tăng 34,65% tương ứng số tiền 103.461.418.379 đồng và chi phí bán hàng Quý II/2024 tăng 4002,27% tương ứng số tiền 4.778.741.676 đồng so với Quý II/2023, do trong Quý II/2024 Công ty ghi nhận được doanh thu từ hoạt động kinh doanh bất động sản tại một số dự án đang triển khai nhờ vào thị trường bất động sản có những dấu hiệu phục hồi.

- Doanh thu tài chính Quý II/2024 giảm 94,81% tương ứng số tiền 39.810.348.314 đồng so với Quý II/2023 do doanh thu từ hoạt động chuyển nhượng các khoản đầu tư giảm.

- Chi phí tài chính Quý II/2024 giảm 28,08% tương ứng số tiền 13.354.136.120 đồng so với Quý II/2023 do các ngân hàng hỗ trợ giảm lãi suất cho vay.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp Quý II/2024 giảm 10,25% tương ứng số tiền 901.132.792 đồng so với Quý II/2023 do Công ty vẫn tiếp tục áp dụng các biện pháp tiết giảm chi phí trong tình hình kinh tế mới bước đầu hồi phục.

Tổng hợp các lý do trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2024 tăng 74,51% tương ứng số tiền là 4.365.138.091 đồng so với lợi nhuận sau thuế TNDN Quý II/2023.

Công ty xin báo cáo để Quý Ủy ban và Sở được biết.

Trân trọng!

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Lưu VT, PKT



CHỦ TỊCH HĐQT  
Tiến sĩ. Nguyễn Việt Cường